

Số: 08 / QĐ-CTHADS

Vĩnh Phúc, ngày 28 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Nu
Địa chỉ: Thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ, điểm c khoản 2 Điều 142, Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ điều 13 Thông tư số 02/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp qui định qui trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị phản ánh trong thi hành án dân sự.

Xét đơn khiếu nại của ông Lê Văn Nu, địa chỉ: Thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số: 02/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại của ông Lê Văn Nu, hồ sơ thi hành án, hồ sơ giải quyết khiếu nại và báo cáo giải trình của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Nội dung giải quyết việc thi hành án và giải quyết khiếu nại như sau;

Theo Bản án số 14/2011/TLST-DS ngày 02/11/2011 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, "...Buộc anh Lê Văn Nu và chị Vũ Thị Na (tức Dung) trả cho anh Nguyễn Xuân Long và chị Vũ Thị Chung số tiền gốc và lãi = 324.566.668 đồng (ba trăm hai mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi tám đồng) kể từ khi anh Long, chị Chung có đơn đề nghị thi hành án mà anh Nu, chị Na không nộp tiền thanh toán cho anh Long chị Chung thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Anh Lê Văn Nu chị Vũ Thị Na phải chịu 16.228.333 đồng án phí dân sự sơ thẩm..." Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Quyết định thi hành án chủ động số: 60/ QĐ – CCTHADS ngày 13/12/2011 đối với ông Lê Văn Nu, bà Vũ Thị Na (tức Dung) phải thi hành khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 16.228.333đ. Ngày 15/12/2011 Chấp hành viên đã thông báo trực

tiếp quyết định thi hành án trên cho ông Nu, bà Na (tức Dung). Ông, bà đã nhận quyết định thi hành án nhưng không ký nhận biên bản giao quyết định thi hành án có người chứng kiến. Ngày 08/02/2012 Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường đã ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ-CCTHA buộc ông Lê Văn Nu, bà Vũ Thị Na (tức Dung) phải thanh toán số tiền gốc, lãi là: 324.566.668đ và lãi suất chậm thi hành án cho ông Nguyễn Xuân Long, bà Vũ Thị Chung ở thôn Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 13/02/2012 Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường thông báo trực tiếp Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ-CCTHA ngày 08/02/2012 cho ông Lê Văn Nu, bà Vũ Thị Na (tức Dung) đã nhận văn bản nhưng không ký biên bản giao quyết định thi hành án có người chứng kiến.

Chấp hành viên xác minh tài sản ông Nu, bà Na có diện tích 87m², thửa số 641, tờ bản đồ số 11, và các tài sản trên đất ở thôn Lá Sen, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Do ông Nu, bà Na (tức Dung) không tự nguyện thi hành. Ngày 16/9/2016 Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường ban hành Quyết định cưỡng chế số 32/QĐ-CCTHADS kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất thổ cư diện tích 87m² nêu trên và các tài sản được xây dựng trên thửa đất.

Ngày 21/10/2016 Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND thị trấn Thổ Tang tiến hành cưỡng chế kê biên tài sản của ông Nu, bà Na (tức Dung) gồm diện tích đất thổ cư 87m², một nhà xây cấp 4 diện tích xây dựng 17,28m², 01 lán lợp mái tôn diện tích 69m². Tại buổi cưỡng chế có mặt ông Nu, bà Na, khi đang làm việc ông Nu có ý kiến: “*tôi đã nhận được hết các thông báo của Chi cục thi hành án còn việc thanh toán nợ, đất, nhà tôi không liên quan, tôi mặc kệ bà Na giải quyết sau đó ông Nu bỏ đi*” (trích tại biên bản diễn biến cưỡng chế BL23), bà Na có mặt và nghe rõ việc Chấp hành viên thông qua biên bản và ký xác nhận tại các biên bản cưỡng chế, biên bản giao bảo quản tài sản, biên bản diễn biến việc cưỡng chế. Tại buổi cưỡng chế Chấp hành viên đã giải thích cho các bên đương sự có quyền thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá nhưng các bên không thỏa thuận. Ngày 04/11/2016 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường đã ban hành Công văn số 35/CV-CCTHA đề nghị Công ty cổ phần thẩm định giá - đấu giá tài sản tỉnh Vĩnh Phúc thẩm định giá tài sản kê biên của ông Lê Văn Nu, bà Vũ Thị Na (tức Dung). Công văn này được Văn phòng thừa phát lại Vĩnh Tường tổng đạt cho ông Nu, bà Na (tức Dung) ngày 7/11/2016, ông bà đã nhận văn bản nhưng không ký biên bản tổng đạt có người chứng kiến. Ngày 04/11/2016 Chấp

hành viên ký hợp đồng thẩm định giá với Công ty Cổ phần Thẩm định giá - đấu giá tài sản Vĩnh Phúc, kết quả thẩm định tổng giá trị tài sản kê biên là 928.066.000đ. Ngày 16/11/2016 Văn phòng thừa phát lại Vĩnh Tường đã tổng đạt Thông báo số 45/TB-CCTHADS ngày 15/11/2016 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường về kết quả thẩm định giá và thỏa thuận Công ty bán đấu giá tài sản cho ông Lê Văn Nu và bà Vũ Thị Na (tức Dung), anh Lê Văn Tú là con trai của ông bà đã ký nhận thông báo này và cam kết giao ngay cho bố mẹ trong ngày.

Ngày 7/12/2016 Văn phòng thừa phát lại Vĩnh Tường đã tổng đạt Công văn số 85/CV- CCTHADS ngày 07/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường đề nghị Công ty cổ phần tư vấn đấu giá Hà Nội – Chi nhánh Vĩnh Phúc bán đấu giá tài sản kê biên. Ông Nu, bà Na (tức Dung) đã nhận văn bản nhưng không ký biên bản tổng đạt có người chứng kiến.

Ngày 12/12/2016 Chấp hành viên ký hợp đồng bán đấu giá tài sản với Công ty cổ phần tư vấn đấu giá Hà Nội – Chi nhánh Vĩnh Phúc đối với tài sản đã kê biên của ông Nu, bà Na (tức Dung). Qua 02 lần bán đấu giá tài sản Công ty cổ phần tư vấn đấu giá Hà Nội – Chi nhánh Vĩnh Phúc đều tiến hành niêm yết Thông báo bán đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thửa đất đã kê biên của vợ chồng ông Nu được thể hiện các ngày 20/12/2016 và ngày 03/03/2017.

Ngày 24/04/2017 Chấp hành viên ra Thông báo số 277/TB-CCTHADS, thông báo cho ông Nu bà Na (tức Dung) biết ông Nguyễn Xuân Ngọc là người mua trúng đấu giá tài sản với giá 845.259.400đ, yêu cầu ông Nu, bà Na (tức Dung) tự nguyện giao tài sản cho người trúng đấu giá nhưng ông Nu, bà Na (tức Dung) không thực hiện. Ngày 21/06/2017 Chấp hành viên ban hành Quyết định cưỡng chế số 32/QĐ-CCTHADS về việc giao tài sản cho người trúng đấu giá, ngày 22/6/2017 Văn phòng Thừa phát lại Vĩnh Tường đã thực hiện việc thông báo trực tiếp Quyết định cưỡng chế số 32/QĐ-CCTHADS ngày 21/06/2017 cho ông Lê Văn Nu, bà Vũ Thị Na (tức Dung), bà Na đã nhận văn bản nhưng không ký biên bản tổng đạt có người chứng kiến.

Ngày 29/06/2017 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND thị trấn Thổ Tang tiến hành cưỡng chế giao tài sản cho người trúng đấu giá, tại buổi cưỡng chế ông Nu, bà Na (tức Dung) có mặt.

Ngày 03/8/2017 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường nhận đơn của ông Lê Văn Nu ghi ngày 10/7/2017 khiếu nại Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường không thông báo cho ông và gia đình Quyết

định thi hành án chủ động số 60/QĐ – CCTHADS ngày 13/12/2011; Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ – CCTHADS ngày 08/2/2012; Quyết định cưỡng chế THA số 32/QĐ – CCTHADS ngày 21/6/2017; khiếu nại Chấp hành viên vi phạm tại khoản 1 Điều 2, khoản 8 Điều 21 Luật THADS năm 2008, do đã ban hành Quyết định cưỡng chế số 32/QĐ-CCTHADS ngày 21/06/2017 ngoài phạm vi bản án, đề nghị ra Quyết định thu hồi hoặc hủy bỏ các quyết định trên.

Ngày 18/8/2017 Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số: 02/QĐ – CCTHADS không chấp nhận nội dung đơn khiếu nại của ông Lê Văn Nu - Giữ nguyên Quyết định thi hành án chủ động số 60/QĐ – CCTHADS ngày 13/12/2011; Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 14/QĐ-CCTHADS ngày 08/02/2012 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường; Quyết định cưỡng chế thi hành án số 32/QĐ-CCTHADS ngày 21/06/2017 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên. Ngày 31/8/2017 ông Lê Văn Nu có đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về việc này, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc thấy rằng:

Căn cứ Bản án số: 14/2011/TLST-DS ngày 02/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã có hiệu lực pháp luật. Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường ban hành Quyết định thi hành án chủ động số: 60/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2011 và Quyết định theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ-CCTHADS ngày 08/02/2012 sau khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Xuân Long bà Vũ Thị Chung là đúng qui định tại điểm a, khoản 1; khoản 2; khoản 3 Điều 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Ngày 15/12/2011 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường thực hiện việc thông báo trực tiếp Quyết định thi hành án chủ động số: 60/QĐ-CCTHADS và ngày 13/02/2012 thông báo trực tiếp Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ-CCTHADS của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường cho ông Nu, bà Na (tức Dung). Ông, bà đã nhận các văn bản trên nhưng không ký biên bản, Chấp hành viên đã lập biên bản với sự có mặt của các thành phần tham gia, người chứng kiến đã ký xác nhận là đúng với khoản 4, Điều 12 Nghị định số: 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính Phủ qui định: “*Trường hợp đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan từ chối không nhận thông báo thì người thực hiện thông báo trực tiếp phải lập biên bản,*

có chữ ký của người chứng kiến và việc thông báo được coi là hợp lệ”.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường xác định ông Nu, bà Na (tức Dung) có điều kiện nhưng không tự nguyện thi hành án, ngày 16/9/2016 Chấp hành viên ban hành Quyết định cưỡng chế số 32/QĐ-CCTHADS. Ngày 21/6/2016 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND thị trấn Thổ Tang tiến hành việc kê biên, xử lý tài sản của ông Nu bà Na (tức Dung) quyền sử dụng đất thổ cư diện tích 87m² nêu trên và các tài sản được xây dựng trên thửa đất là đúng qui định tại khoản 5 Điều 20; khoản 3 Điều 71; Điều 89; Điều 94; Điều 95 Luật Thi hành án dân sự.

Quá trình tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản kê biên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường và Văn phòng Thừa phát lại Vĩnh Tường đã thực hiện thông báo đầy đủ cho ông Nu bà Na (tức Dung) biết về việc đề nghị Công ty cổ phần thẩm định giá - đấu giá tài sản tỉnh Vĩnh Phúc thẩm định giá tài sản kê biên và Công ty cổ phần đấu giá Hà Nội - Chi nhánh Vĩnh Phúc bán đấu giá tài sản kê biên, thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản, thông báo các lần bán đấu giá tài sản và thông báo người mua trúng bán đấu giá tài sản, yêu cầu ông Nu bà Na (tức Dung) tự nguyện giao tài sản cho ông Nguyễn Xuân Ngọc là đúng qui định tại điểm b khoản 1 Điều 7, khoản 1,2 Điều 39, khoản 1 Điều 40 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014; khoản 4, Điều 12 Nghị định số: 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính Phủ.

Do không tự nguyện giao tài sản cho người trúng đấu giá, ngày 21/6/2017 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường ra Quyết định cưỡng chế số: 32/QĐ-CCTHADS, ngày 22/6/2017 Văn phòng Thừa phát lại Vĩnh Tường đã thực hiện thông báo trực tiếp Quyết định cưỡng chế nêu trên cho ông Nu bà Na (tức Dung) ông, bà đã nhận nhưng không ký biên bản tổng đạt có người chứng kiến. Như vậy việc tổng đạt văn bản nêu trên là hợp lệ đúng qui định của pháp luật. Ngày 29/6/2017 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện và UBND thị trấn Thổ Tang tiến hành việc cưỡng chế giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá là đúng theo qui định tại khoản 5 Điều 20; khoản 5 Điều 71; khoản 1 Điều 103; Điều 115; Điều 117; Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Như vậy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường trong quá trình giải quyết việc thi hành án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục về thi hành án theo quy định tại khoản 2, Điều 20 Luật Thi hành án dân sự là: *Thi hành đúng nội dung bản án, quyết định; áp dụng đúng các qui định của pháp luật về trình*

tự, thủ tục thi hành án, bảo đảm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thực hiện nghiêm chỉnh chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Chấp hành viên.

Đối với nội dung ông Lê Văn Nu đề nghị ra Quyết định thu hồi hoặc hủy các Quyết định thi hành án chủ động số 60/QĐ – CCTHADS ngày 13/12/2011, Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 14/QĐ – CCTHADS ngày 08/2/2012 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường; Quyết định cưỡng chế THA số 32/QĐ – CCTHADS ngày 21/6/2017 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường không thuộc trường hợp thu hồi hoặc hủy quyết định về thi hành án theo điều 37 Luật Thi hành án dân sự;

Do đó, Quyết định giải quyết khiếu nại số: 02/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc không chấp nhận khiếu nại của ông Lê Văn Nu là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật,


Từ những nhận định trên, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không chấp nhận đơn của ông Lê Văn Nu ở Thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số: 02/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số: 02/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Lê Văn Nu.

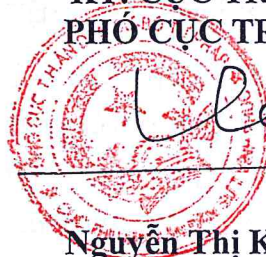
Điều 2. Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Tổng cục THADS(B/c)
- Viện KSND tỉnh VP (để k/s)
- Cục Trưởng (b/c);
- Lưu: VP, HS GQKN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Kim Yên

Số: 07 /QĐ-CTHADS

Vĩnh Phúc, ngày 20 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Phùng Gia Ngọc, địa chỉ: Thôn 3, Lạc Ý, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 142, Điều 153 Luật thi hành án dân sự;

Xét Đơn khiếu nại ghi ngày 15/8/2017 của của ông Phùng Gia Ngọc, địa chỉ: Thôn 3, Lạc Ý, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, đơn có nội dung: Khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 11/QĐ-CCTHA ngày 31/7/2017 và Công văn số 271/CCTHADS ngày 31/7/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Sau khi xem xét nội dung trong Đơn khiếu nại, hồ sơ thi hành án và báo cáo giải trình của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên thì nội dung, diễn biến khiếu nại như sau:

Căn cứ Bản án số 10/KDTM-ST ngày 15 tháng 9 năm 2015 của TAND thành phố Vĩnh Yên; Đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP Đông Á và theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự ngày 08/4/2016 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã ra Quyết định thi hành án số 62/QĐ-CCTHA:

- Buộc ông Đỗ Văn Bằng và bà Đỗ Thị Dinh, địa chỉ: Thôn Đoài, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tính đến hết ngày 14/9/2015 là 1.175.488.888đ và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 15/9/2015 cho đến khi trả xong nợ.

- Tài sản đảm bảo thi hành án xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng: Tài sản thế chấp của ông Phùng Gia Ngọc và bà Đỗ Thị Mến theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 77/2012/HĐTC ngày 03/10/2012, tài sản thế chấp gồm: Diện tích 190m² thửa số 225, tờ bản đồ số 14 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phùng Gia Ngọc.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã thông báo đầy đủ các văn bản, quyết định về việc thi hành án cho đương sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như: Quyết định thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án và cưỡng chế kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp của ông Phùng Gia Ngọc và bà Đỗ Thị Mến (là người có quyền lợi nghĩa vụ liên



quan) tại thôn 3, Lạc Ý, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên để đảm bảo thi hành án theo quy định.

Không đồng ý việc thi hành án, ông Ngọc khiếu nại Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên. Đơn có nội dung: Khiếu nại Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên:

1. Không thông báo quyết định thi hành án, quyết định cưỡng chế cho các ông bà là đồng chủ sở hữu chung tài sản.
2. Kê biên thiếu diện tích đất.
3. Thông báo muợn để ông, bà không chuộc lại tài sản.

Ngày 31/7/2017 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã có Công văn số 271/CCTHADS trả lời ông Ngọc:

- Đối với nội dung khiếu nại: Không thông báo quyết định thi hành án, quyết định cưỡng chế cho các ông bà là đồng chủ sở hữu chung tài sản; Kê biên thiếu diện tích đất, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 140, thời hiệu khiếu nại đã hết. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên không thụ lý nội dung khiếu nại này của ông bà theo quy định tại khoản 4 điều 141 Luật Thi hành án dân sự;

- Đối với nội dung: Thông báo muợn để ông, bà không chuộc lại tài sản, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã thụ lý giải quyết.

Ngày 31/7/2017 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định giải quyết khiếu nại số 11/QĐ-CCTHA: Không chấp nhận nội dung đơn khiếu nại ghi ngày 29/5/2017, ngày 08/6/2017 của ông Phùng Gia Ngọc, địa chỉ: Thôn 3, Lạc Ý, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Giao cho Chấp hành viên Phùng Văn Thái tiếp tục tổ chức thi hành Bản án số 10/KDTM- ST ngày 15/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Không đồng ý với các văn bản trả lời trên của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, ông Ngọc có Đơn khiếu nại ghi ngày 15/8/2017 với nội dung: Khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 11/QĐ-CCTHA ngày 31/7/2017 và Công văn số 271/CCTHADS ngày 31/7/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Ngày 22/8/2017 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Thông báo về việc thụ lý đơn khiếu nại thi hành án số 08/TB-THADS, thụ lý giải quyết các nội dung trong Đơn khiếu nại ghi ngày 15/8/2017 của ông Phùng Gia Ngọc theo quy định pháp luật.

Sau khi xem xét các nội dung khiếu nại của ông Ngọc, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc nhận thấy:

1. Đối với nội dung ông khiếu nại Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên thông báo muợn để ông bà không chuộc lại tài sản:

Căn cứ công văn số 33/CV-BĐG ngày 22/5/2017 của công ty Cổ phần đấu giá - thẩm định giá và dịch vụ tài chính Yên Lạc, về việc thông báo khách hàng đăng ký mua tài sản bán đấu giá, ngày 22/5/2017 Chấp hành viên đã ra Thông báo thi hành án số 85/TB-THADS, thông báo quyền nhận lại tài sản kê biên bán đấu giá trước khi mở cuộc bán đấu giá một ngày làm việc theo quy định của Luật Thi hành án dân

sự.

Ngày 24/5/2017, tại gia đình ông Ngọc, Văn phòng Thừa phát lại Vĩnh Yên đã giao Thông báo thi hành án số 85/TB- THADS cho ông Ngọc, bà Mến. Ông, bà đồng ý nhận thông báo nhưng không ký vào biên bản tổng đạt, có người chứng kiến và xác nhận của đại diện UBND phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên (*Bút lục 140 hồ sơ thi hành án*).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Thi hành án dân sự quy định: "*Quyết định về thi hành án, giấy báo, giấy triệu tập và văn bản khác có liên quan đến việc thi hành án phải thông báo cho đương sự, người có quyền, nghĩa vụ liên quan để họ thực hiện quyền, nghĩa vụ theo nội dung của văn bản đó; việc thông báo phải thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra văn bản, trừ trường hợp cần ngăn chặn đương sự tẩu tán, hủy hoại tài sản, trốn tránh việc thi hành án*". Như vậy, Chấp hành viên đã thực hiện giao thông báo đúng thời hạn quy định của pháp luật.

Đồng thời tại Biên bản kê biên xử lý tài sản ngày 14/7/2016 thể hiện nội dung: "*Ông Phùng Gia Ngọc và bà Đỗ Thị Mến có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và các chi phí phát sinh trước khi mở cuộc bán đấu giá tài sản 01 ngày*". Ông Ngọc có mặt và ký tên vào biên bản.

Như vậy, nội dung khiếu nại này của ông Ngọc không có cơ sở. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên không chấp nhận nội dung khiếu nại này là đúng quy định pháp luật.

2. Khiếu nại Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên kê biên thiếu diện tích đất của gia đình ông, chỉ kê biên 190m² trong khi diện tích thực tế là 210m².

Căn cứ Bản án, Quyết định thi hành án, quy định pháp luật và biên bản xác minh thực địa, sơ đồ hiện trạng thửa đất ngày 29/6/2016 đều xác định diện tích đất của ông Ngọc bà Mến là 190m² trùng khớp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Yên Lạc (cũ) cấp ngày 10/8/1999 cho ông Phùng Gia Ngọc. Do vậy, ngày 08/7/2016 Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã ra Quyết định về việc kê biên, xử lý tài sản số 42, kê biên, xử lý tài sản của ông Phùng Gia Ngọc và bà Đỗ Thị Mến là người có tài sản bảo lãnh. Tài sản kê biên gồm: "*Quyền sử dụng đất diện tích 190m² thuộc tờ bản đồ số 14, thửa số 225, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 857997, do UBND huyện Yên Lạc (cũ) cấp ngày 10/8/1999 nay là thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Số vào sổ cấp GCN: 1647 QSDĐ, đứng tên ông Phùng Gia Ngọc; địa chỉ thửa đất: Thôn 3, Lạc Ý, Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và tài sản gắn liền với đất.*"

Đồng thời tại biên bản kê biên tài sản ngày 14/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên thể hiện đã kê biên quyền sử dụng diện tích đất 190m². Ông Ngọc có mặt và ký tên vào các biên bản trên. Ngày 14/7/2016 Văn phòng thừa phát lại Vĩnh Yên đã giao biên bản kê biên xử lý tài sản theo yêu cầu của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án. Tại biên bản tổng đạt biên bản kê biên xử lý tài sản của Văn phòng Thừa phát lại thể hiện: Ông Ngọc đã nhận, ký vào biên bản



và cam kết giao lại cho bà Mến trong ngày.

Như vậy, xét về thời điểm ông Ngọc đã biết nội dung biên bản kê biên ngày 14/7/2016 vào ngày 14/7/2016. Đến ngày 29/5/2017 ông Ngọc bà Mến khiếu nại nội dung này. Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 140 thì thời hiệu khiếu nại đã hết. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên đã không thụ lý nội dung khiếu nại này của ông là đúng theo quy định tại khoản 4 điều 141 Luật Thi hành án dân sự.

Vậy nội dung khiếu nại này của ông Ngọc không có căn cứ pháp luật.

3. Đối với nội dung ông cho rằng Biên bản xác minh ngày 29/6/2016 là không chính xác, không phản ánh đúng thực tế:

Do nội dung này chưa được Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên giải quyết lần đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 142 Luật Thi hành án dân sự, do vậy ông Ngọc có quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên để được giải quyết theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Phùng Gia Ngọc, địa chỉ: Thôn 3, Lạc Ý, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, đơn có nội dung: Khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 11/QĐ-CCTHA ngày 31/7/2017 và Công văn số 271/CCTHADS ngày 31/7/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Giữ nguyên nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 11/QĐ-CCTHA ngày 31/7/2017 và Công văn số 271/CCTHADS ngày 31/7/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

Điều 2. Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Ông Ngọc;
- Tổng cục THADS (b/c);
- Cục trưởng (b/c);
- Chi cục trưởng CCTHADS tp. Vĩnh Yên (t/h);
- VKSND tỉnh (k/s);
- Lưu: VT, HSKN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Kim Yên